

Phẩm 99: NGHIỆP LỢI LỚN, NHỎ

Hỏi: Trong kinh dạy: Có nghiệp lợi lớn, nhỏ. Thế nào là nghiệp lợi lớn?

Đáp: Tùy dùng nghiệp nào có thể đạt đến quả vị Chánh đẳng Chánh giác. Đấy gọi là nghiệp lợi lớn nhất. Nghiệp tiếp đến là có thể đạt được quả vị Bích-chi Phật. Nghiệp kế tiếp là đạt quả vị Thanh văn. Tiếp theo là nghiệp được phước báo ở cõi trời Hữu đảnh, mạng sống đến tám vạn đại kiếp. Đây là nghiệp báo lớn nhất trong sinh tử. Tiếp đến nghiệp được quả báo ở cõi Vô sở hữu xứ, mạng sống đến sáu vạn kiếp. Cứ như vậy tuần tự cho đến cõi trời Phạm thế, mạng sống còn lại nửa kiếp. Tiếp theo là cõi trời Tha hóa tự tại thuộc Dục giới hưởng một vạn sáu ngàn năm của cõi trời, cho đến cõi Tứ Thiên vương hưởng năm trăm năm theo năm của cõi trời. Như thế, trong loài người nơi bốn cõi thiên hạ (bốn châu) đều theo nghiệp mà thọ nhận quả báo. Do vậy, súc sinh, ngạ quỷ, địa ngục cũng có nghiệp lợi chút ít.

Hỏi: Những nghiệp nào có thể đạt được quả vị Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác?

Đáp: Hành trì đầy đủ sáu pháp Ba-la-mật như Bồ thí v.v... thì có thể đạt được quả vị Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác. Từ nghiệp thiện này, thứ lớp mỏng dần được quả vị Bích-chi Phật, rồi đến quả vị Thanh văn. Nếu tu bốn tâm vô lượng tăng tiến thì được sinh ở cõi Hữu đảnh. Nếu tu tập bốn tâm vô lượng ít dần thì sinh xuống các quả vị dưới. Nếu tu tập bốn tâm vô lượng quá ít thì tùy theo nhân duyên của giới, định mà sinh ở cõi Sắc. Do nhân duyên thực hành bố thí, trì giới tu tập pháp thiện nên sinh ở cõi Dục. Nghiệp bố thí này tùy theo ruộng phước dày hay mỏng mà có sai khác. Nếu hưởng về ruộng phước của chư Phật mà tu hành thì tối thắng. Rồi đến ruộng phước của Bích-chi Phật mà tu tập, thứ lớp càng ít dần.

Hỏi: Ruộng phước Trí đức hơn hẳn ruộng phước Đoạn đức chăng?

Đáp: Nếu Trí có thể thấu đạt pháp tướng nghĩa là rốt ráo “không” thì trí đó là hơn hẳn. Vì sao? Vì như Đức Phật do có trí đó, nên trong hàng đệ tử, Ngài là tối thắng, chứ chẳng phải do Đoạn đức. Như trong Tạp Bảo Tạng nói: Nếu quét nhà của Tăng rộng bằng cả cõi Diêm-phù-đề cũng không bằng quét tháp Phật chừng một bàn tay. Lại, tất cả trí tuệ đều vì việc đoạn trừ. Như các vị Bồ-tát an trú lâu trong sinh tử đều vì khéo đoạn trừ. Khéo đoạn trừ là tự đoạn trừ các kiết sử và cũng dứt

trừ cho chúng sinh. Các kiết sử này đều nhờ Trí mới dứt sạch dần dần. Thế nên biết ruộng phước Trí (đức) đối với ruộng phước Đoạn (đức) là hơn hẳn.

Hỏi: Như vị Tu-đà-hoàn lợi căn và vị Tư-đà-hàm độn căn, ruộng phước của vị nào trội hơn?

Đáp: Ruộng vị lợi căn hơn, chẳng phải là vị độn căn.

Hỏi: Điều này chẳng phải. Như trong kinh nói: “Cúng dường trăm vị Tu-đà-hoàn không bằng dâng cúng một vị Tư-đà-hàm”. Lại nói: Cỏ lác hại lúa má, tham dục làm ô uế tâm, vậy nên bố thí người vô dục phải được nhiều phước báo. Vị Tư-đà-hàm có thể làm mỏng ba độc nhưng vị Tu-đà-hoàn thì chưa. Vậy sao nói trội hơn?

Đáp: Kinh ấy gọi là bất liễu nghĩa. Sao biết được? Cũng từ kinh này nói: Thí cho súc sinh được lợi gấp trăm lần. Mà đúng vậy, thí cho chim chóc... được quả báo hơn thí cho người ngoại đạo đạt năm thân thông. Do vậy kinh này phải biện minh nghĩa đó. Kinh này vì theo phần nhiều nên nói, mà ngoại trừ người có trí tuệ sắc bén. Lại, vị Tu-đà-hoàn do năng lực của trí tuệ nên tuy thọ nhận các dục nhưng cũng gọi là ruộng phước, chẳng phải như phàm phu đoạn trừ dục cho đến có thể được định ở cõi Hữu đẳng. Lại, trí đa văn ở trong phần thấu đạt hãy còn hơn, chẳng phải như được định nơi cõi Hữu đẳng mà chẳng thông đạt. Lại, Bồ-tát Di-lặc tuy chưa chứng quả vị Phật nhưng cũng được hàng A-la-hán lễ kính. Lại, như người có thể chỉ mới phát tâm Bồ-đề không thôi liền được hàng A-la-hán cung kính. Như có một vị Sa-di mang y bát đi theo vị A-la-hán. Sa-di này bỗng phát tâm Bồ-đề Vô thượng. Vị A-la-hán lấy lại y bát tự mang rồi đi theo sau vị Sa-di đó. Như trong phần ví dụ đã nói rộng. Thế nên biết, ruộng phước của trí tuệ là hơn hết.

Phẩm 100: BA NGHIỆP

Hỏi: Trong kinh nói ba nghiệp: Thiện, bất thiện và vô ký. Những nghiệp gì là thiện?

Đáp: Tùy dùng việc nào đó có thể đem lại sự tốt đẹp cho kẻ khác, thì nghiệp ấy gọi là thiện. Nghiệp thiện này do pháp bố thí, trì giới, tâm từ phát sinh, chứ chẳng phải do tắm rửa v.v... mà được.

Hỏi: Thế nào gọi là tốt đẹp?

Đáp: Làm cho người khác được an vui gọi là tốt đẹp cũng gọi là thiện hay phước.

Hỏi: Nếu làm cho người khác được an vui gọi là phước, vậy làm cho người khác đau khổ phải có tội? Như thầy thuốc châm cứu làm người khác đau phải bị mắc tội chăng?

Đáp: Thầy thuốc châm cứu là để được lành bệnh (vui) nên không mắc tội.

Hỏi: Nếu vì làm cho an vui được phước thì như hành dâm với vợ người, khiến họ vui thích cũng là được phước chăng?

Đáp: Dâm dục nhất định gọi là bất thiện. Nếu người khiến cho người kia làm pháp bất thiện thì đó là khổ chẳng phải là vui. Vui là nay vui, ngày sau vui, chẳng phải chút vui nơi hiện tại. Do nhân duyên ấy mà về sau bị khổ lớn.

Hỏi: Có người do ăn uống khiến cho kẻ khác vui, hoặc do ăn uống không tiêu khiến người đến nỗi phải chết, thì người cho ăn này được phước hay mắc tội?

Đáp: Người này với tâm tốt cho ăn, không có tâm ác, nên chỉ được phước chẳng mắc tội.

Hỏi: Hành dâm với vợ người cũng lại như vậy, chỉ vì cho vui nên cũng được phước chăng?

Đáp: Việc này trước đã trả lời. Tức dâm dục chắc chắn là không thiện, sinh khổ não lớn. Lại trong việc cho ăn cũng có phần phước đức. Vì sao? Vì người được ăn, không phải đều chết hết. Chúng sinh do tâm tham ái nhiễm ô mà thọ hưởng dâm dục hoàn toàn chẳng phải là nhân phước, làm sao được phước?

Hỏi: Có người vì sát sinh để làm lợi ích cho nhiều người; như người đánh giặc để đất nước bình an. Hoặc giết thú dữ để đem lại lợi ích cho muôn dân. Những việc như vậy, có thể do sát sinh mà được phước chăng? Hoặc có người dùng nhân duyên trộm cướp để nuôi dưỡng cha mẹ, do nhân duyên dâm dục để sinh con cái tốt, nhân duyên vọng ngữ

để được sống lâu, hoặc dùng lời nói ác v.v... để người khác được lợi. Đây đều thuộc về mười điều ác, làm sao do đây mà được phước?

Đáp: Người ấy được phước mà vẫn có tội. Vì làm lợi cho người khác nên được phước, còn làm tổn hại kẻ khác nên mắc tội.

Hỏi: Thầy thuốc trước cũng làm cho người khác khổ (đau) sau mới vui (lành bệnh) sao không mắc tội và được phước mà chỉ được phước thôi?

Đáp: Thầy thuốc này với tâm tốt mà châm cứu không có ý xấu ác. Nếu nghiệp vì thiện ác mà phát khởi thì sẽ cùng có được tội, phước.

Hỏi: Sát sinh v.v... đều là được phước. Vì sao? Vì nhân duyên sát sinh để được việc mong cầu, như vì vua mà giết giặc để được giàu có. Vì nhân duyên phước đức mà đạt được chỗ mong cầu tùy ý. Tại sao sát sinh chẳng gọi là phước? Lại người, thường sát sinh thì được nổi tiếng mà nổi tiếng là niềm vui của người đó, chính là quả báo phước đức. Lại, do sát hại mà được vui mừng, mừng vui cũng là quả của phước đức. Lại Kinh Thư nói: Kẻ đánh trận chết được sinh lên cõi trời. Như kệ nói: “Nếu người chết nơi chiến trận, Thiên nữ giành làm chồng”. Lại nói: Tuy là người giàu sang hiền lành mà vì giặc xông pha ra trước để giết hại thì không tội, nếu không sát hại thì mắc tội. Lại như Kinh Thế Pháp nói: Có bốn hạng người: Bà-la-môn, Sát-lợi, Tỳ-xá và Thủ-đà-la. Bốn hạng người này đều tự có pháp riêng. Bà-la-môn có sáu pháp. Sát-lợi có bốn pháp. Tỳ-xá có ba pháp. Thủ-đà-la có một pháp. Sáu pháp: Một là tự làm đền thờ trời. Hai là làm thầy nơi đền thờ trời. Ba là tự đọc Kinh Vệ-đà. Bốn là cũng dạy người khác đọc tụng. Năm là bố thí. Sáu là nhận thí. Bốn pháp: Một là tự làm miếu trời mà không được làm thầy. Hai là theo người khác học Kinh Vệ-đà không dạy người khác. Ba là bố thí chẳng được nhận thí. Bốn là bảo vệ dân chúng. Ba pháp: Một là làm đền thờ trời mà chẳng được làm thầy. Hai là tự đọc Kinh Vệ-đà mà không dạy kẻ khác. Ba là thực hành bố thí mà không được nhận vật thí. Một pháp là chỉ lo cung cấp cho ba hạng người trên. Nếu hàng Sát-lợi vì bảo vệ muôn dân mà giết chết người khác thì có phước mà không bị tội. Lại như nơi Kinh Vệ-đà nói: Sát sinh được phước. Nghĩa là lấy lời thần chú trong Vệ-đà mà giết hại dê, dê chết thì được sinh về cõi trời. Kinh Vệ-đà được thế gian tin tưởng. Lại nói: Nếu kẻ nào thật đáng chết mà giết họ là không tội. Như những vị tiên đạt năm thông có thể chú nguyện giết người, không thể nói thần tiên có tội. Những tội nhân làm sao thành tựu được việc này. Thế nên biết sát sinh là được phước. Lại hoặc người có tâm lực có thể đoạt mạng sống thì được phước, mà thí

mạng sống thì bị tội. Nếu người đem lòng tốt sát sinh để muốn kẻ kia được vui thì sao lại có tội. Như những kẻ hàng thịt nuôi dưỡng bò dê, tuy thí mà vẫn mắc tội. Như vậy, trong việc trộm cướp cũng có phước đức?

Đáp: Ông nói sát sinh đạt được ý muốn nên gọi là phước đức. Việc này chẳng đúng. Vì sao? Vì do phước đức nên tùy ý đạt được mong cầu. Những mong cầu ấy do duyên với sát sinh mà được v.v... sở dĩ như thế là do đời trước đã gây tạo phước bất tịnh. Nên như trong kinh dạy: Cướp đoạt, giết hại để được tài vật dùng làm bố thí, khiến cho người khác buồn cảm than khóc là thí bất tịnh. Thí như vậy gọi là bất tịnh. Chủ yếu là do duyên xấu ác mà nhận chịu báo. Lại người này đời trước có phước mà cũng có nghiệp duyên sát sinh, nên hôm nay, do sát sinh mà nhận quả báo. Cũng có chúng sinh phải đền thân mạng, tài sản, thế nên do sát hại mà tùy ý đạt được mong cầu. Lại chẳng phải tất cả chúng sinh đều nhờ sát sinh mà được giàu sang. Như người đời nói: Người ấy bạc phước làm nhiều mà chẳng được phước báo”. Nổi tiếng, vui, mừng cũng như vậy, đều nhờ nhân duyên phước đức mới được nổi tiếng, được khỏe mạnh và an vui. Chỉ là phước bất tịnh nên mới do sát sinh mà được.

Hỏi: Sư tử, hổ, sói được thân thể mạnh bạo đều từ tội sinh, La-sát, Dạ-xoa được thân mạnh, vui sướng cũng từ tội sinh?

Đáp: Việc này như trước đã trả lời. Cũng do phước bất tịnh nên nhờ tội duyên mà được. Ông nói như trong kinh Thư nói: Nếu đánh trận bị chết thì được sinh lên cõi trời. Việc này chẳng phải. Vì sao? Vì Kinh ấy dùng lời nói tà vạy để dụ dỗ người ngu làm cho họ dừng cảm. Sao biết được? Vì phải do phước sinh phước, do tội sinh tội, trong đây chẳng có nhân phước, vậy do đâu để được quả phước? Ông nói bốn hạng chúng sinh đều có pháp riêng. Hàng Sát-lợi vì bảo vệ dân chúng nên sát sinh chẳng mắc tội. Việc này cũng như pháp của người làm nghề, như kẻ hàng thịt đời đời theo pháp gia truyền là phải sát sinh, cũng không tránh khỏi tội. Hàng Sát-lợi cũng vậy, tuy là pháp của vua nhưng cũng phạm tội. Nếu hàng Sát-lợi vì pháp của vua nên giết hại sinh mạng không tội, thì kẻ hàng thịt, thợ săn cũng nên không tội. Chỉ có hàng Sát-lợi vì tâm thương xót dân chúng mà trừ diệt hoạn nạn, nhờ đó mà được phước. Nếu đoạt mạng sống của người khác thì có tội. Như người cướp đoạt tài vật của người khác để phụng dưỡng cha mẹ, người này đều thọ nhận cả tội lẫn phước.

Hỏi: Người cướp đoạt để phụng dưỡng cha mẹ, không nên phạm tội. Như nơi Kinh Thế Pháp nói: “Nếu thiếu ăn bảy ngày, theo hàng

Thủ-đà-la để cướp lấy thì không mắc tội. Nếu mạng sắp đoạn thì được phép theo Bà-la-môn lấy thức ăn”. Người ấy tuy do nghiệp bất thiện được sống nhưng không gọi là người phá giới, chỉ vì lý do cấp nạn, cũng như hư không bụi bặm chẳng làm dơ được. Người này cũng vậy chẳng bị ô nhiễm do tội?

Đáp: Trong pháp của Phạm chí nói: Nếu khi cướp đoạt, người chủ của vật đến bảo vệ, lúc đó Phạm chí cần phải suy xét: Giả sử công đức của chủ tài vật chẳng bằng mình thì nên giết đi. Vì sao? Vì Phạm chí là hạng hơn người có thể dùng nhiều cách sấm hối để diệt trừ tội này. Nếu công đức hai bên ngang nhau thì tự giết, giết kẻ kia tội cũng bằng nhau. Vì tội này nặng khó diệt trừ. Nếu người chủ của tài vật phước đức hơn thì nên xả bỏ thân mạng vì tội trong đây không thể trừ được. Phân biệt cướp đoạt như vậy, thì trong việc giết hại cũng nên như vậy. Lại nói, dùng nghiệp bất thiện nuôi sống thân mạng. Trong đây đã có nghiệp bất thiện thì sao gọi là phước? Ông nói: Nếu người xông pha ra trước giết thì không tội, chẳng giết lại bị tội. Lời nói này đã tự bị phá bỏ. Vì sao? Vì nếu người trước mặt mình có đức trội hơn thì mình nên xả thân mới là không có tội. Cớ sao phải giết ư? Ông nói trong kinh Vệ-đà: Sát sinh được phước. Lời nói này như trước đã đáp là giết hại không có phước. Ông nói: Người thật đáng chết nếu giết thì không có tội. Vậy thì giết những kẻ oán thù cũng nên không tội? Lại, tất cả chúng sinh đều là tội nhân vì sinh khởi tạo tác nghiệp mới thọ nhận thân năm ấm. Vậy thì sát sinh không mắc tội ấy. Việc này không thể được.

Hỏi: Nếu chúng sinh đời trước đã tự gây tạo duyên sát sinh, hôm nay giết hại sao lại mắc tội? Nghiệp trộm cướp v.v.. cũng đều như vậy?

Đáp: Nếu như thế thì không có tội phước. Vì sao? Vì người kiếp trước đã tạo duyên sát hại, nên giết hại không có tội, thì lìa sát sinh cũng không có phước. Như vậy bố thí cho kẻ khác lẽ ra cũng không có phước, vì người thọ nhận đời trước đã tự tu nghiệp bố thí nên hôm nay được phước báo. Nhưng thật sự thì không thể không có tội phước. Thế nên biết chúng sinh tuy tự tạo nghiệp giết hại mà kẻ giết hại cũng đều mắc tội, vì phát khởi tham, sân, si và các phiền não. Các phiền não này gọi là tà, điên đảo. Sinh tâm tà đảo còn phải mang tội huống chi là cố ý khởi nghiệp thân, miệng? Thế nên khiến sinh tử vô cùng tận. Nếu không phải vậy thì các vị thần tiên khi khởi các phiền não như tham lam giận dữ chẳng phải liền mất thân thông. Nếu đây chẳng phải tội lỗi thì cùng với pháp gì trái nhau mới gọi là phước đức? Phải biết chúng sinh

tuy trước đã tự gây tạo duyên sát sinh, nhưng kẻ sát sinh cũng phải bị tội. Ông nói người tội nhân không có gì thành tựu, thì việc này không đúng. Hạng Chiên-đà-la cũng có thể dùng chú thuật để giết người, tiên nhân cũng vậy. Vì tâm xấu ác nên tùy theo lời chú mà thành tội. Lại người này do năng lực của phước nghiệp nên thành phước, vì đoạt mất mạng nên bị tội. Ông nói hoặc có năng lực của tâm do đoạt mạng mà sinh phước, thì mạng thì bị tội. Việc này chẳng đúng. Vì sao? Vì phải do năng lực của tâm và nhân duyên của phước mới có thể được phước, chẳng phải chỉ do tâm. Nếu do tâm thiện hành dâm với vợ thầy, giết mạng Bà-la-môn thì có được phước chẳng? Những người ở vùng biên địa nơi nước An Tức với tâm phước đức hành dâm với mẹ, chị lại có phước chẳng? Cho nên biết do nhân duyên phước mới có phước đức sinh, chẳng phải chỉ ở tâm. Trộm cướp v.v..cũng như vậy, nên biết sát hại đều là bất thiện. Lại, sát hại chẳng làm lợi cho kẻ khác nên gọi là bất thiện. tuy thế gian hiện tại có được vui chút ít nhưng về sau chịu khổ báo lớn. Vì làm tổn hại người khác nên gọi là tương bất thiện. Lại hiện tại thấy nhiều chúng sinh dùng nhiều cách thức giết hại thì cũng phần nhiều ở trong ba đường dữ và cõi người chịu các khổ não. Tức biết các khổ não đều là do quả báo của nghiệp sát sinh, do quả giống nhân. Lại trong ba đường ác, tội khổ rất khốc liệt, vậy nên biết vì nhân duyên sát hại mà phải sinh vào đó.

Hỏi: Trong hàng người trời cũng như vậy. Các vị trời cũng thường đánh giết hại lẫn nhau với A-tu-la. Ở loài người cũng dùng hầm hố, thuốc độc và lưới bẫy để giết hại chúng sinh?

Đáp: Trong hàng trời người có pháp xa lìa sát sinh, mà trong ba đường ác không có, nên biết trong ba đường đó tội khổ rất dữ dội. Lại, trong loài người do nhân duyên sát sinh nên mất đi những lợi ích, vui sướng sống lâu. Con người thế gian thượng cổ có mạng sống vô lượng và từ thân phóng ra ánh sáng, như mặt trời, mặt trăng, lại bay đi tự tại, đất đai tự nhiên sinh sản những vật theo ý muốn như lúa nếp, nhưng đều do phạm tội giết hại nên mới mất đi các việc như vậy. Về sau thọ mạng của con người chỉ còn lại mười tuổi, lại càng mất đi những thứ như bơ dầu, mật đường phèn, lúa nếp, lúa mạch v.v... tất cả đều không còn. Nên biết giết hại là nghiệp bất thiện. Lại, nếu xa lìa giết hại thì được lợi ích an vui trở lại, mạng sống tăng lên như sống lâu đến tám vạn tuổi và mọi sự ham muốn đều được tùy ý. Do vậy, biết giết hại là bất thiện. Lại, như hiện nay ở cõi Uất-đơn-việt tự nhiên có gạo bắp, áo quần do cây sinh ra, đều do xa lìa giết hại.

Tóm lại, tất cả niềm vui sướng của chúng sinh đều do xa lìa giết hại mà sinh khởi. Vì thế, biết sát sinh là nghiệp bất thiện. Lại, pháp sát hại, mọi người thiện đã xả bỏ. Như chư Phật, Bồ-tát, Duyên giác, Thanh văn và những vị có phước đức khác đều đã xa lìa từ bỏ. Vậy nên biết sát sinh là bất thiện.

Hỏi: Việc sát sinh này người thiện cũng cho phép, như trong kinh Vệ-đà nói: Vì cúng tế trời nên cho phép giết dê?

Đáp: Đó chẳng phải người thiện. Người hiền thiện thường cầu lợi ích an vui cho người khác, tu tập tâm từ bi, người thân kẻ oán đều như nhau. Những người như vậy, họ đâu có chấp nhận sát sinh? Người kia vì tâm tham lam, sân giận, vẩn đục nên tạo ra Kinh ấy để mong cầu sinh về cõi trời. Lời chú nguyện nơi chúng sinh kia do năng lực của phước mà được thành tựu việc này. Lại, việc sát hại ấy, người được giải thoát chẳng bao giờ làm. Thế nên biết là bất thiện.

Hỏi: Người được giải thoát cũng chẳng làm những việc khác như ăn quá no. Việc này cũng là bất thiện chăng?

Đáp: Việc này là nhân duyên để sinh tội, nên người thiện cũng xả bỏ. Nếu pháp không có lỗi thì không nên xả bỏ. Ăn quá no sẽ tác hại về tu tập phạm hạnh, thế nên cũng xả bỏ. Có pháp về thể tánh là bất thiện nên bỏ đi như giết hại, trộm cướp. Có pháp vì là nhân duyên bất thiện nên xả bỏ, như uống rượu, ăn quá no. Thế nên biết thể tánh của sát sinh là bất thiện. Lại, kẻ sát sinh bị nhiều người oán ghét như sư tử, hổ lang, cùng giặc oán và hàng Chiên-đà-la. Nếu vì nhân duyên của pháp này mà bị người oán ghét thì há chẳng phải là bất thiện? Lại, nếu người không sát hại thì được nhiều người thương mến. Như các vị Thánh tu hạnh từ bi. Thế nên biết sát sinh là bất thiện.

Hỏi: Có kẻ sát sinh, nhưng do có sức mạnh mẽ nên được người ưa thích. Như người vì vua mà giết các kẻ giặc oán thù nên được vua yêu mến?

Đáp: Vì nhân duyên ràng buộc chứ chẳng phải là mến mộ lắm. Như nói hoặc người dùng nghiệp bất thiện khiến cho tâm của người chủ vui mừng. Nếu khi người chủ sinh tâm chán ghét thì trở lại nghi ngờ người này. Nếu do việc bất thiện mà sinh nghi ngờ thì sao gọi là yêu mến? Lại người làm việc bất thiện còn không yêu thương mình huống là nữa thương mến người khác. Thế nên biết sát sinh là pháp bất thiện. Lại, pháp sát sinh v.v... là các nhân của khổ não như đánh đập, sát hại, trói buộc v.v... nên biết là bất thiện.

Hỏi: Pháp không sát sinh cũng có nhân khổ như nhà vua ban lệnh

phải giết giặc, nếu không giết thì nhất định bị vua trị phạt.

Đáp: Nếu do không sát sinh liền bị hại. Vậy thì những người không giết đều phải bị chết? Người ấy do tự mình làm trái lệnh vua. Nếu vua biết người này tâm sâu xa không giết hại thì không phạt hại thêm mà lại cúng dường. Thế nên biết sát hại là nguyên nhân của khổ, chứ chẳng phải là không giết hại. Lại, kẻ làm nghề giết hại khi chết sinh lòng hối hận. Thế nên biết là bất thiện. Lại, làm nghề giết hại nên bị mọi người không tin, trong cùng đồng loại còn chẳng tin nhau, huống nữa là người thiện. Lại người làm nghề giết hại còn bị đồng loại chê bai, huống nữa là người khác. Lại có người làm nghề giết hại bị người thiện rời xa, như hàng Chiên-đà-la, thợ săn. Lại có người làm nghề giết hại chẳng gọi là người an vui. Như kẻ hàng thịt, thợ săn trọn đời chẳng nhờ nghề nghiệp ấy mà được tôn trọng, quý mến. Lại, người thiện ra sức xả bỏ, lìa xa sát hại. Nếu chẳng phải bất thiện thì sao gắng sức dốc cầu lìa bỏ. Lại, hiện thấy sát hại có quả báo chẳng vừa lòng, nên biết chắc đời vị lai sẽ bị quả báo khổ não. Lại, nếu sát sinh chẳng phải bất thiện, thì lại có pháp nào gọi là bất thiện chẳng?

Hỏi: Nếu pháp sát sinh là bất thiện thì không có thân tốt đẹp. Vì sao? Vì không có khi nào mà chẳng sát sinh. Như lúc đi, đến, khi chân hạ bước thường luôn làm tổn hại những chúng sinh nhỏ bé. Cũng thường vì tưởng của mình mà lấy vật người khác, cũng theo ý tưởng của mình mà nói dối. Thế nên rốt cuộc không có thân tốt đẹp.

Đáp: Cố ý làm thì bị mắc tội chứ chẳng phải không cố ý. Như trong kinh nói: Thật có chúng sinh ở trong đó sinh tưởng về chúng sinh, có tâm muốn giết, giết rồi bị tội giết”. Trộm cướp cũng như vậy.

Hỏi: Như người ăn phải độc, cố ý hay chẳng cố ý đều có thể chết người. Lại như giẫm phải hầm lửa biết hay chẳng biết đều có thể làm cháy người. Đạp gai cũng vậy. Phải biết sát sinh cố ý hay chẳng cố ý đều phải mắc tội.

Đáp: Ví dụ chẳng đúng. Chất độc để hại thân nên chết, còn tội phước do tâm làm sao ví dụ được. Lại như lửa, gai... nếu không cảm giác thì chẳng sinh khổ. Vậy nên dụ này chẳng đúng. Nếu không biết thì chẳng cảm thấy đau, có biết mới có cảm giác. Như vậy, nếu không cố ý thì tạo nghiệp chẳng thành. Có cố ý (tâm) mà thành thì thí dụ này mới đúng. Có cố ý thì có tội, nếu không cố ý thì không thành. Các nghiệp đều do tâm sai khác nên có thượng có hạ. Nếu không cố ý làm sao có thượng hạ. Như thầy thuốc và chẳng phải thầy thuốc đều làm cho người khổ, nhưng do tâm lực nên tội phước khác nhau. Lại, như trẻ con nắm

vú mẹ thì không bị tội vì không có tâm ô nhiễm. Nếu vì tâm nhiễm ô mà cầm nắm thì liền có tội. Phải nên biết tội phước đều do tâm. Lại nếu không cố ý mà có tội, thì những người được giải thoát cũng có chẳng cố ý mà nào hại chúng sinh, đáng ra phải bị tội, thì không có người giải thoát. Vì các người mang tội thì không giải thoát. Lại nữa, nếu không cố ý mà có tội phước thì một nghiệp phải là thiện và bất thiện. Như người khi tạo nghiệp phước giết nhầm chúng sinh, thì nghiệp này cũng gọi là tội mà cũng gọi là phước? Việc này chẳng đúng. Nên biết không cố ý thì không có tội có phước. Lại, nếu vô tâm mà có nghiệp báo, thì làm sao phân biệt đây là thiện bất thiện hay là vô ký? Nên đều do tâm mới có sự sai khác này. Như có ba người đều đi nhiều quanh tháp. Một người nhớ đến công đức của Phật. Người thứ hai vì trộm cắp. Người thứ ba để đạo mát. Tuy thân nghiệp cả ba đều như nhau mà có thiện, bất thiện và vô ký sai khác. Phải biết là đều do ở tâm. Lại có nghiệp nhất định có quả báo, có nghiệp chẳng chắc chắn có quả báo, có nghiệp thượng, trung, hạ, có quả báo đời hiện tại, đời sau hay nhiều đời sau nữa. Nếu không do tâm mà được tội phước thì làm sao có sự sai khác. Lại, nếu lia tâm mà có nghiệp thì chẳng phải là số chúng sinh cũng nên có tội phước. Như gió làm sập lở núi phiến nào tác hại chúng sinh thì ngọn gió này đáng ra phải có tội? Nếu gió đưa hương hoa bay đến nơi chùa tháp, thì lẽ ra phải có phước, nhưng chẳng phải vậy. Nên biết rời tâm thì không có tội phước. Có ngoại đạo cho: “Tu pháp trừ bỏ ăn uống, nằm trên tro, đất, chông gai, gieo thân xuống vực sâu, lao mình vào lửa, tự nhảy từ sườn núi cao xuống... dùng những nhân duyên khổ ấy mới có phước đức? Có người trí gạn hỏi: “Nếu như vậy thì chúng sinh ở địa ngục thường bị thiêu đốt, ngạ quỷ đói khát, loài dê, chó... thường nằm trên phân đất, như thế cũng được phước chăng? Người kia đáp: “Điều cốt yếu là do tâm cố gắng nhận chịu những khổ não thì có phước đức, chứ chẳng phải không cố tâm mà đạt được. Địa ngục v.v... chẳng phải do phước nơi tâm nên chịu khổ đốt nóng. Nếu chẳng vì tâm cố gắng thì không có phước. Cũng vì không cố tâm thế nên không có tội. Nếu vì chẳng cố tâm mà có phước thì ở trong địa ngục cũng nên có phước? Có những sai lầm như thế. Lại, nếu chẳng cố tâm mà có tội phước thì không có người thiện. Sao vậy? Vì ở trong bốn oai nghi thường giết hại chúng sinh. Việc này không thể được. Thế nên biết, không cố ý thì không có tội phước. Lại, không được sinh về chỗ tốt đẹp vì thường bị tội. Mà thật có các vị Phạm vương thân hình tuyệt đẹp. Vậy nên biết hành động không cố ý thì không có tội phước. Lại, trong pháp của các

ông ăn thức ăn bất tịnh, thì đều có tội. Nếu suy nghĩ cho kỹ thì tất cả mọi thứ ăn uống đều là bất tịnh, ăn thức ăn bất tịnh đều bị mắc tội. Như vậy đưng đến rượu thì chẳng phải Bà-la-môn. Nếu chẳng thấy nghe, với tâm thanh tịnh mà ăn thì không có tội. Thế nên biết lìa xa tâm thì chẳng có tội phước. Lại với việc cúng tế trời, đem tâm phước nên mới giết dê khiến nó được sinh lên trời. Vì tâm phước mà giết nên có phước đức. Nếu chẳng phải như vậy thì tất cả chúng sinh đều được phước và cũng có tội. Lại như Bà-la-môn nói: “Hoặc có khi trộm cướp mà không có tội, như thiếu ăn bảy ngày thì được phép theo Thủ-đà-la lấy ăn. Hoặc nếu đói quá sắp mất mạng thì cũng được phép theo Bà-la-môn lấy thức ăn. Cũng vì muốn sinh con đẹp nên hành dâm vẫn không tội”. Nếu chẳng vì cố tâm thì đáng ra không có sự khác biệt trên. Nên biết, nếu người chẳng cố ý cho kẻ khác uống thuốc độc thì do đâu mà mắc tội? Hoặc cố ý cho người khác uống chất độc, mà chất độc đó trái lại chữa lành bệnh thì lẽ ra được phước chứ? Như bố thí cho người ăn, món ăn ấy chẳng tiêu, khiến người kia phải chết, vậy thì phải bị tội sao? Nếu chẳng cố ý mà có tội phước thì ấy là pháp lẫn lộn. Lại người đời, tất cả mọi việc đều tin vào tâm, như một lời nói mà sinh vui mừng hay hờn giận. Đánh đập cũng như vậy. Thế nên biết các nghiệp đều do ở tâm. Lại ý nghiệp là tối thắng hơn hết (phẩm sau sẽ nói). Do vậy nên biết các nghiệp đều tại tâm. Lại, như người trí tuệ tuy ở trong năm dục nhưng không bị tội, đều là nhờ năng lực của ý. Vì sao? Vì người trí thấy sắc không phát khởi vọng tưởng nên không có lỗi đắm nhiễm sắc. Thanh cũng đều như vậy. Nếu chẳng khởi tưởng sai lầm mà có lỗi thì tất cả thấy, nghe đều có lỗi. Vậy thì ý nghiệp là vô dụng. Người trí lấy trí tuệ làm đầu, tuy thọ năm dục nhưng không đắm nhiễm. Năm dục tuy tồn tại nhưng tâm nhàm chán nên chẳng đắm nhiễm. Đây chẳng phải là năng lực của ý nghiệp chẳng? Vậy nên, không có chẳng cố ý mà được phước hay bị tội.

Hỏi: Ông nói tướng thiện hay bất thiện là tổn hại hay tạo lợi ích cho kẻ khác. Việc này chẳng đúng. Vì sao? Vì nếu người tự lấy vật để nuôi thân mà làm nghiệp phước thì người ấy tự ăn mà cũng có phước đức chẳng? Lại chùa tháp, chẳng phải chúng sinh quét dọn tưới rửa cũng có phước? Lại, lễ kính đối với người khác vô ích, chỉ làm tổn hại công đức của người khác, chẳng nên có phước? Lại, chẳng phải chỉ phát tâm mà có phước đức nhưng còn tùy thuộc vào cơ áo tạo lợi ích cho người khác lúc đó mới có phước. Như vậy người tu hạnh từ bi chẳng nên có phước. Lại, như tháp chùa là chẳng phải số chúng sinh, hoặc cướp đoạt tài vật, hoặc tăng thêm sự phá hoại thì chẳng phải có tội? Lại

chẳng ở trước mặt nói lời thô ác, mắng nhiếc người khác, thì đáng ra có tội không, vì họ không nghe nên chẳng làm tổn hại gì? Lại đối với người khác chỉ sinh tâm xấu ác mà không phát khởi bằng thân, miệng, thì có tác hại gì? Những điều như vậy chẳng nên bị tội. Lại hoặc tự nguyện rửa thân mình hay giết hại thân mình, hoặc tự hành tà, cũng là đắc tội? Vậy nên tướng thiện hay bất thiện chẳng phải chỉ làm tổn hại hay lợi ích cho kẻ khác?

Đáp: Ông nói tự dùng đồ nuôi dưỡng thân thì có phước đức. Việc này không đúng. Nếu tự cung cấp cho mình mà có phước đức thì không có người nào khác đáng được cúng dường. Mà thật sự là người cầu phước đức luôn cúng dường cho người khác. Lại tùy theo việc tự cung cấp cho thân mình thì phước càng mỏng dần, nên biết chỉ vì thân mình thì không có phước. Lại ông nói tự ăn là hành nghiệp phước, hoặc tự nuôi dưỡng là thân làm lợi ích cho kẻ khác. Đấy là do nơi tâm mới sinh phước đức, chứ chẳng phải do tự nuôi dưỡng mà được phước. Ông nói, tháp chùa chẳng phải chúng sinh quét tước cũng được phước? Người này nhớ tưởng về công đức của Phật đối với chúng sinh là tôn quý nhất, thế nên quét dọn lau chùi. Việc này cũng do chúng sinh mà được phước.

Hỏi: Đức Phật đã diệt độ, thì chẳng gọi chúng sinh. Trong kinh nói: “Phật chẳng phải có, chẳng phải không, cũng chẳng phải có không, cũng chẳng phải chẳng phải có cũng chẳng phải chẳng phải không” thì làm sao gọi là chúng sinh?

Đáp: Nếu đã diệt độ thì chẳng gọi là chúng sinh. Người ấy nhớ tưởng Phật khi chưa diệt độ mà dâng cúng, vậy nên được phước. Như người cúng tế cha mẹ là nghĩ tưởng lúc còn sống, nếu không như vậy thì chẳng gọi là cúng dường cha mẹ. Việc này cũng thế. Ông nói lễ kính với người vô ích việc này chẳng phải. Vì sao? Vì lễ kính có nhiều lợi ích, khiến cho kẻ khác trở nên tôn quý, được người cung kính, đó gọi là lợi ích, cũng làm cho người khác học theo tánh cung kính nên cũng được phước. Lại, khi lễ kính người khác thì phá được tánh kiêu mạn của mình, vì phá được một phần bất thiện, thế nên được nhiều lợi ích, lại cũng để hiển dương công đức của người khác. Lễ kính có nhiều lợi ích như vậy. Lại, ông nói: Lễ kính làm tổn hại công đức của người khác. Việc này chẳng đúng. Do tâm tốt nên lễ kính chứ chẳng phải như ngoại đạo vì muốn làm tổn hại người khác mà hành lễ bái. Lại như bố thí, nếu người kia ăn không tiêu thì cũng tổn công đức? Vậy thì bố thí cũng chẳng nên có phước. Khi lễ kính cần phải suy nghĩ thật kỹ, có lợi ích thì làm. Như trong kinh chép: “Có một Tỳ-kheo ở trong phòng tắm, dùng

tay xoa thân người khác. Đức Phật bảo các Tỳ-kheo người cúng dường này là A-la-hán, còn kẻ thọ cúng dường là người phá giới, các thầy nên học. Không nên đem sự tử cung cấp chôn cất”. Ông nói chẳng những chỉ phát tâm mà được phước ấy, mà tâm còn là gốc cội của mọi công đức. Như người tạo lợi ích cho mình và người, lợi đời này, lợi mai sau thì đều lấy tâm lành làm gốc. Như người làm tổn hại mình và người, tổn hại đời này, đời sau, đều do tâm xấu ác làm gốc. Lại, người tu lòng từ lấy quả báo của tâm từ làm lợi ích cho tất cả. Nghĩa là gió mưa tùy thời, mặt trăng, mặt trời, các vì sao cũng đúng lúc đúng thời, nước biển lớn chẳng tràn ngập, lửa lớn chẳng đốt cháy, gió bão chẳng tàn phá được. Những điều này đều do năng lực nơi quả phước của lòng từ. Như trong kinh dạy: “Nếu tất cả thế gian đều thực hành lòng từ thì mọi mong cầu tự nhiên có”. Ông nói cướp đoạt nơi chùa tháp chẳng nên có tội. Người đó với tâm chúng sinh mà cướp đoạt chùa tháp, thì tùy theo chùa tháp gì bị cướp lấy, có thể làm tổn hại, hoặc không thể làm tổn hại thì đều là chủ động nên bị tội. Nếu tâm ông cho rằng đối với Phật không thể sinh phiền não nên không có tội, vậy ác khẩu áp đặt với A-la-hán, vì A-la-hán không thể sinh khổ thì cũng nên vô tội. Ông nói: Không ở trước mặt mắng nhiếc nên không bị tội ấy. Việc này không đúng. Người đó dùng tâm xấu ác áp đặt ở người kia, do tâm xấu ác nên người kia dù không nghe, nhưng nếu nghe được chắc chắn sinh khổ não thế nên phải bị tội. Ông nói nếu sinh tâm ác mà không phát khởi từ thân miệng thì không nên có tội. Việc này cũng không đúng. Vì sinh tâm ác, xấu làm não loạn người khác. Nếu người khác nhận biết được chắc chắn sinh khổ não. Như giặc đến cướp đoạt vật của người tuy không nhận biết nhưng cũng làm phiền não người. Ông nói tự giết mình, tự mạ nhục mình cũng bị tội. Việc ấy không đúng. Nếu tự làm khổ thân mình mà bị tội thì không có người nào được sinh vào nơi tốt đẹp. Vì sao? Vì người đối với bốn oai nghi thường làm khổ thân mình, vậy thì tất cả chúng sinh luôn nên bị tội như não loạn người khác, vì thế nên không được sinh vào nơi tốt đẹp. Điều này không đúng. Phải biết là không do tự thân mà có tội phước. Vì theo nhân duyên nên trong giới luật đã kết giới này: Nếu người với tâm xấu ác tự giết hại mình, do phiền não nên bị tội. Nghiệp vô ký là nếu nghiệp chẳng phải là thiện, bất thiện, đối với chúng sinh kia không tạo lợi ích, không làm tổn giảm, đó gọi là vô ký.

Hỏi: Thế nào gọi là vô ký?

Đáp: Đây là tên gọi về nghiệp, hoặc nghiệp chẳng phải là thiện, chẳng phải là bất thiện, nên gọi là vô ký. Lại nghiệp thiện, bất thiện

đều được quả báo. Nghiệp này không thể phát sinh quả báo nên gọi là vô ký. Vì sao? Vì nghiệp thiện và bất thiện thì vững mạnh còn nghiệp vô ký thì năng lực yếu kém. Ví như hạt giống bị hư thì không thể nảy mầm. Lại, quả báo có hai loại. Thiện được phước báo đáng yêu thích. Bất thiện bị quả báo chán ghét. Vô ký thì không có quả báo.

Hỏi: Trong đây có trường hợp chẳng yêu mến chẳng ganh ghét. Quả báo vô ký ấy có lỗi gì?

Đáp: Đức Phật dạy: Quả báo có hai loại. Thân làm sai quấy phải chịu quả báo chẳng yêu thích. Thân làm việc đúng được phước báo yêu thích, chẳng nói có hạng giữa. Quả báo phước đức được yêu mến nhờ nghĩ hợp ý. Quả báo của tội lỗi thì trái lại. Lại, khổ vui là quả báo của tội phước, không khổ không vui cũng là quả báo của hành thiện. Thế nên biết vô ký không có quả báo.
